

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và bà ông Vũ Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Cường, Thẩm tra Viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 08/9/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo: Phạm Quốc T, sinh năm 1999; nơi cư trú: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim L; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28/7/2021 đến ngày 02/8/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Trịnh Ngọc B, sinh năm 1983; trú tại thôn T 2 và anh Trịnh Chí T, sinh năm 1984; trú tại thôn Y 1, đều ở xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Mạnh T, Bùi Văn H và Phạm Văn T (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Quốc T là người sử dụng ma túy, khoảng 09giờ ngày 28/7/2021 T đi xe mô tô Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 35B1-847.28 từ nhà đến tiệm thuốc tây ở khu vực xã K mua 1 xi lanh và hai ống nước cất loại 2ml bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi đến nhà Vũ Mạnh T, sinh năm 1991, trú tại xã K, huyện Y rủ T đi chơi. Do có nhu cầu mua ma túy sử dụng cho bản thân nên T điều khiển xe trở T xuống khu vực xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình, khi đến một ngõ nhỏ thuộc xã C, T bảo T ngồi ở ngoài xe đợi còn T một mình đi bộ vào trong ngõ. Tại đây, T gặp và mua của người đàn ông không quen biết 500.000 đồng được 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong là

chất bột dạng cục màu trắng. T biết là ma túy và cất gói ma túy vừa mua được ở túi quần sau bên phải rồi ra xe chở T về. Khoảng 10h05' cùng ngày, T chở T đến khu vực xóm 3, xã K thì gặp Tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tại đây, T điều khiển xe chở T đến gần Tổ công tác rồi xuống xe tự khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đồng thời tự giác lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần sau bên phải cùng 01 xi lanh và 02 ống nước loại 2ml cất ở túi quần trước bên phải giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ và mời người làm chứng đưa T và T về trụ sở UBND xã K lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 35B1-847.28 và 490.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Phạm Quốc T niêm phong ký hiệu M1 gửi đi giám định, xác định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 594/KLGD-PC09-MT ngày 02/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,3115 gam là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 06/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu hoàn trả sau giám định, gồm có 0,2182 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bì thư ký hiệu M; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 xi lanh và 02 ống nước cất. Trả lại cho bị cáo 490.000đ do không liên quan đến vụ.

Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Y trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Bị cáo nhận tội và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng; lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tiếp

nhận người phạm tội tự thú; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng; kết luận giám định chất ma túy đã thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 10 giờ 05 phút ngày 28/7/2021, tại khu vực đường trục thuộc xóm 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Phạm Quốc T đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp trên người 0,3115 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến những quy định của nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của xã hội cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là tự thú; thành khẩn khai báo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã C, huyện K, do đó không có cơ sở để điều tra xác minh. Đối với Vũ Mạnh T là người đi cùng với bị cáo ngày 28/8/2021. Quá trình điều tra xác định Vũ Mạnh T không biết việc bị cáo đi mua ma túy và cất giấu ma túy trong người nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave S màu đen biển kiểm soát 35B1-847.28 quá trình điều tra xác định ngày 27/7/2021 Trung mướn của anh Trịnh Ngọc B, sinh năm 1983, trú tại thôn T 2, xã K, huyện Y. Chiếc xe này anh B mướn của anh Trịnh Chí T, sinh năm 1984, trú tại thôn Y 1, xã K, huyện Y. Việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy anh B và anh T không biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là có căn cứ.

Đối với 01 phong bì ghi mẫu hoàn trả sau giám định, gồm có 0,2182 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bì thư ký hiệu M; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 xi lanh và 02 ống nước cất, đây là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy. Riêng số tiền 490.000đ không liên quan đến vụ án, nay trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/7/2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi Mẩu hoàn trả sau giám định, gồm có 0,2182 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì ký hiệu N bên trong có mảnh giấy bạc màu trắng và vỏ bì thư ký hiệu M; 01 phong bì ký hiệu B bên trong có 01 xi lanh và 02 ống nước cất. Trả lại cho bị cáo 490.000đ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo cho việc thi hành án (vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật TTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Chi cục THA huyện Y
- Công an huyện Y
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hữu Ý